

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2025/HS-PT

Ngày: 13/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu;

Ông Trần Hữu Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Ngọc Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 154/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Trần Ngọc V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2025/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cũ).

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Ngọc V, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986, tại tỉnh Đồng Tháp (Tiền Giang cũ); giới tính: nam; thẻ CCCD: 082086009208; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H (chết) và bà Lê Thị C; vợ: Nguyễn Dương Ngọc H1 (đã ly hôn); con: có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/4/2009, bị Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 133 BLHS 1999, chấp hành xong bản án ngày 06/01/2015; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn G, Văn phòng luật sư Giang Minh C1 - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Ngoài ra bản án còn có 04 bị cáo và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 21 giờ ngày 25/4/2021, tại phần đất vườn của ông Lê Văn Đ, sinh năm 1962, địa chỉ ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ), Trần Ngọc V, Nguyễn Lê Phú T, Nguyễn Văn C2, Trương Văn T1, Nguyễn Phước T2 cùng các đối tượng gồm: Nguyễn Ngọc Thanh N, sinh năm 1979, địa chỉ ấp C, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ); Nguyễn Văn L, sinh năm 1969, địa chỉ ấp L, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ); Trịnh Thị G1, sinh năm 1982, địa chỉ ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ); Lê Minh T3, sinh năm 1980, địa chỉ ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ); Nguyễn Văn K, sinh năm 1963, địa chỉ ấp C, xã M, tỉnh Đồng Tháp (ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang cũ) tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, cụ thể như sau:

* Ca lắc thứ nhất do Nguyễn Ngọc Thanh N làm cái:

- Nguyễn Ngọc Thanh N sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để làm cái, kết quả thua hết 2.000.000 đồng.

- Trần Ngọc V sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 1 ván 200.000 đồng và 1 ván 300.000 đồng; kết quả thua hết 500.000 đồng.

- Nguyễn Phước T2 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, không nhớ rõ đặt bao nhiêu ván, kết quả thua hết 1.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đặt 1 ván 200.000 đồng, kết quả thua hết 200.000 đồng.

- Trịnh Thị G1 sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, đặt 3 ván, mỗi ván là 100.000 đồng; kết quả thắng 1 ván, thua 2 ván.

- Lê Minh T3 sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, đặt 5 ván (ván 1 là 100.000 đồng, 4 ván còn lại 50.000 đồng/ván); kết quả thua hết 300.000 đồng.

- Nguyễn Văn K sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, đặt 1 ván 100.000 đồng, kết quả thua 100.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Ngọc Thanh N, Trần Ngọc V, Nguyễn Phước T2, Nguyễn Văn L, Trịnh Thị G1, Lê Minh T3 và Nguyễn Văn K trong ca lắc này mỗi người là 4.500.000 đồng.

* Ca lắc thứ hai do Trần Ngọc V làm cái, Nguyễn Lê Phú T làm dĩ:

- Sau ca lắc do Nguyễn Ngọc Thanh N làm cái, Trần Ngọc V gọi điện thoại rủ Nguyễn Lê Phú T đến tụ điểm lắc tài xỉu để làm dĩ phụ giúp cho V làm cái lắc, T đồng ý. V đưa cho Nguyễn Lê Phú T số tiền 4.950.000 đồng để chung chi cho những người tham gia đánh bạc.

- Nguyễn Lê Phú T làm dĩ, sử dụng số tiền 4.950.000 đồng do V đưa để chung chi cho những người tham gia đánh bạc.

- Nguyễn Văn C2 sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 1 ván 100.000 đồng, kết quả thua hết 100.000 đồng; còn lại 500.000 đồng C2 đã làm rớt trong lúc bị bắt quả tang.

- Trương Văn T1 sử dụng số tiền 450.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 1 ván 400.000 đồng và 1 ván 50.000 đồng; kết quả thua hết 450.000 đồng.

- Nguyễn Phước T2 sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đặt 1 ván 200.000 đồng, kết quả thua hết 200.000 đồng.

Trong ca lắc này, số tiền dùng để đánh bạc của Trần Ngọc V, Nguyễn Lê Phú T, Trương Văn T1 và Nguyễn Phước T2 mỗi người là 5.700.000 đồng; riêng Nguyễn Văn C2 là 6.200.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, trong khi Trần Ngọc V đang làm cái lắc, Nguyễn Lê Phú T làm dĩ, chưa tham gia đặt thì bị Đ1 Công an huyện C kiểm tra phát hiện, tạm giữ các vật chứng có liên quan đến việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, Trần Ngọc V, Nguyễn Lê Phú T, Nguyễn Văn C2, Trương Văn T1, Nguyễn Phước T2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Các bị cáo Nguyễn Phước T2, Nguyễn Lê Phú T, Nguyễn Văn C2, Trương Văn T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Trần Ngọc V, Nguyễn Phước T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Các bị cáo Nguyễn Lê Phú T, Nguyễn Văn C2, Trương Văn T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Bị cáo Trần Ngọc V bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội”.

Đối với Nguyễn Ngọc Thanh N, Trần Ngọc V, Nguyễn Phước T2, Nguyễn Văn L, Trịnh Thị G1, Lê Minh T3, Nguyễn Văn K tham gia đánh bạc trong ca lắc do N làm cái, do số tiền dùng để đánh bạc của các đối tượng trong ca lắc này dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức

đánh bạc nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự mà quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Ông Lê Văn Đ là chủ phần đất vườn nơi các bị cáo đánh bạc, ông Đ không biết việc các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền trên đất của mình và không hưởng lợi ích gì từ việc đánh bạc. Do đó, không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với ông Đ.

Trong ngày 25/4/2021, khi lực lượng Công an đến tụ điểm lặt tài xỉu còn có các đối tượng gồm Võ Văn L1, sinh năm 1987, địa chỉ ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Lê Văn T4, sinh năm 1971, địa chỉ ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Lê Thị N1, sinh năm 1966, địa chỉ ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên, kết quả điều tra xác định Võ Văn L1, Lê Văn T4, Lê Thị N1 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với tiền Việt Nam 5.006.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, không chứng minh liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên không đủ căn cứ quy kết số tiền dùng đánh bạc để chịu trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, trong vụ án còn thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2025/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cũ) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, bị cáo Trần Ngọc V kháng cáo với nội dung: Xin thay đổi hình phạt tù thành hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Ngọc V giữ nguyên kháng cáo xin thay đổi hình phạt tù thành hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Về tố tụng, bị cáo có đơn kháng cáo hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Ngọc V phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ pháp luật. Về hình phạt, đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2025/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cũ)

- Ý kiến bào chữa của Luật sư: Thống nhất bản án sơ thẩm về tội danh. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nghiêm khắc, vì: gia đình có truyền thống cách mạng, nhất thời phạm tội, mức độ phạm tội thấp (hơn 5.000.000 đồng) nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã ăn năn hối cải thể hiện sau 04 năm kể từ ngày phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật, có việc làm ổn định, Công ty nơi làm việc của bị cáo cũng có đơn xin giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ, mẹ già. Xét tương quan giữa các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện phạt tiền hoặc phạt cải tạo không giam giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự giảm nhẹ và áp dụng hình phạt khác đối với bị cáo.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung xét kháng cáo:

Tại phần đất vườn của ông Lê Văn Đ thuộc ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Trần Ngọc V, Nguyễn Lê Phú T, Nguyễn Văn C2, Trương Văn T1, Nguyễn Phước T2 và các đối tượng khác đánh bạc dưới hình thức lắc tài xiu thắng thua bằng tiền, trong đó: Trần Ngọc V và Nguyễn Lê Phú T tham gia đánh bạc với số tiền 5.700.000 đồng, Nguyễn Văn C2 tham gia đánh bạc với số tiền 6.200.000 đồng, Trương Văn T1 tham gia đánh bạc với số tiền 5.700.000 đồng, Nguyễn Phước T2 tham gia đánh bạc với số tiền 5.700.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Trần Ngọc V phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm của các bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thân nhân là người có công cách mạng, xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo

quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể dẫn đến những vi phạm pháp luật khác nhưng vì động cơ háms lợi, ý thức chấp hành pháp luật thấp mà cố ý thực hiện, xúi giục người dưới 18 tuổi cùng phạm tội. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” vào năm 2009. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo với mức án nêu trên là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Các phần liên quan đến kháng cáo cần xem xét: không có.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ chấp nhận như nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Xét ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ pháp luật, trái nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Bị cáo kháng cáo về hình phạt không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc V.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 49/2025/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cũ) về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp; (1)
- TAND khu vực 5 - Đồng Tháp; (2)
- VKSND khu vực 5 - Đồng Tháp; (1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Huy